TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: 06/2023/HSST
Ngày 24/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang T.

Bà Nguyễn Thị H.

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị H- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quế Võ tham gia phiên toà: Ông Đoàn Xuân T - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh B và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh B, Tòa án nhân dân thị xã Q tỉnh B xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 05/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/QĐXXST-HS ngày 12/10/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T sinh năm 1987; HKTT: Khu phố V, phường B, thị xã Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1961 và bà Trần Thị T, sinh năm 1963; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Phan Thị H, sinh năm 1989; con có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 49/2015/HSST ngày 17/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt Nguyễn Văn T 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 139 Bộ luật hình sự 1999. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 07/01/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2023 đến nay, có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh B.

Những người được triệu tập tại điểm cầu trung tâm:

** Bị hại:* Anh Đào Thanh H, sinh năm 1978; HKTT: Thôn T, xã M, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh, xin vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Nguyễn Kim S, sinh năm 1983- Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh B, có mặt.

2. Cán bộ Trại tạm giam - Công an tỉnh B, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 28/7/2023, tại trang trại của nhà anh Đào Thanh H, ở thôn T xã M thị xã Q, tỉnh B, Nguyễn Văn T có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen BKS: 99L3-3520 của anh H trị giá 4.000.000 đồng. Hiện tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại.

Ngày 29/7/2023, anh H trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q về việc bị kẻ gian trộm cắp mất xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 99L3-3520 như đã nêu ở trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 51/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thị xã Q kết luận: "Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave, BKS: 99L3-3520 có giá 4.000.000 đồng"

Căn cứ vào lời khai của bị cáo và chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Khoảng 15 giờ, ngày 28/7/2023, Nguyễn Văn T, đi bộ một mình đến trang trại của nhà anh Đào Thanh H, sinh năm 1978 ở thôn T, xã M, thị xã Q, tỉnh B để chơi. Đến nơi, T thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 99L3-3520 đang để ở sân trước cửa nhà chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện và không có người trông giữ nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại. T đi đến vị trí chiếc xe mô tô rồi ngồi lên xe dùng tay vặn ổ khóa điện, điều khiển xe mô tô đi đến khu công nghiệp Q. Quá trình di chuyển T dừng xe tại đoạn đường vắng trong khu công nghiệp Quế Võ 1 và dùng tay tháo 02 gương chiếu hậu, biển kiểm soát, bẻ gãy yếm xe rồi vứt ở vỉa hè rồi tiếp tục điều khiển xe đi chơi.

Ngày 31/7/2023, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Hạt ngày 28/7/2023. T tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, không BKS.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số: 165/CT-VKSQV ngày 04/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người bị hại anh Đào Thanh H vắng mặt tại phiên tòa. Lời khai của anh H có trong hồ sơ thể hiện: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, không BKS, số khung: 027Y403647, số máy: C09E-5502930 quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Đào Thanh H. Ngày 11/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Q đã trả lại chiếc xe trên cho anh H. Anh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, một lần nữa khẳng định việc truy tố các bị cáo theo tội danh, điều luật cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn T từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, không BKS, số khung: 027Y403647, số máy: C09E-5502930, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quế Võ đã trả lại chiếc xe trên cho anh Đào Thanh H. Anh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Vấn đề trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận gì với quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo chỉ xin hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 28/7/2023, tại trang trại của nhà anh Đào Thanh H, ở thôn T, xã M, thị xã Q, tỉnh B, Nguyễn Văn T có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen BKS: 99L3-3520 của anh Hạt trị giá 4.000.000 đồng, hiện tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố và đề nghị xét xử bị cáo T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh và gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn thị xã Q. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do bản tính lười lao động, muốn có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện nộp lại tài sản trộm cắp trả lại cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và cân nhắc những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối chiếu với các quy định pháp luật và xét đề nghị của Đại điện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, biết tuân thủ pháp luật.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết;

[7] Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, không BKS, số khung: 027Y403647, số máy: C09E-5502930, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đã trả lại cho anh Đào Thanh H.

Đối với 02 gương chiếu hậu, 01 BKS: 99L3-3520 và 02 cánh yếm của xe mô tô trên T khai sau khi trộm cắp đã tháo vứt ở vỉa hè KCN Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đã ra Quyết định truy tìm vật chứng đối với những tài sản trên nhưng hiện chưa thu hồi được, khi nào thu hồi được sẽ xem xét xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

3. Xử phạt: Nguyễn Văn T 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/3/2023. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 24/10/2023 để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

4. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án xử vắng mặt.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh B;
- VKSND thị xã Q;
- CQĐT CA thị xã Q;
- Trại TGCA tỉnh B;
- CCTHADS thị xã Q;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hồng